

DANH SÁCH THU - TRẢ TIỀN AN BÀN TRÚ NĂM HỌC 2020 - 2021 LỚP 1A

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Thu bổ sung T4		Trả an thừa T4		Tổng tiền Thu HS	Tổng tiền Trả HS
			Số bữa	Thành tiền	Số bữa	Thành tiền		
1	Nguyễn Bảo An	22/06/2014	1	28,000	1	28,000	0	
2	Nguyễn Lê Thụy An	11/06/2014	1	28,000	0	0	28,000	
3	Đào Đức Anh	28/03/2014	1	28,000	0	0	28,000	
4	Ngô Minh Anh	22/07/2014	1	28,000	0	0	28,000	
5	Nguyễn Như Tuấn Anh	04/12/2014	1	28,000	0	0	28,000	
6	Nguyễn Phương Anh	02/09/2014	1	28,000	2	56,000		28,000
7	Đoàn Gia Bảo	23/12/2014	1	28,000	1	28,000	0	
8	Đào Ngọc Châu	12/09/2014	1	28,000	0	0	28,000	
9	Nguyễn Hà Bảo Châu	26/02/2014	1	28,000	3	84,000		56,000
10	Lưu Quỳnh Chi	17/12/2014	1	28,000	0	0	28,000	
11	Nguyễn Thị Ngọc Diệp	05/07/2014	1	28,000	0	0	28,000	
12	Đặng Hoàng Hạnh Dung	16/01/2014	1	28,000	0	0	28,000	
13	Đặng Nguyễn Thụy Dương	01/08/2014	1	28,000	0	0	28,000	
14	Ngô Anh Đức	04/07/2014	1	28,000	0	0	28,000	
15	Lê Đăng Giáp	16/11/2014	1	28,000	0	0	28,000	
16	Nguyễn Mạnh Hưng	26/08/2014	1	28,000	0	0	28,000	
17	Đinh Thiên Hương	15/12/2014	1	28,000	1	28,000	0	
18	Lê Văn Khánh	04/10/2014	1	28,000	0	0	28,000	
19	Phạm Huy Khánh	30/05/2014	1	28,000	0	0	28,000	
20	Đào Mạnh Khởi	02/09/2014	1	28,000	0	0	28,000	
21	Hoàng Gia Linh	15/08/2014	1	28,000	0	0	28,000	
22	Đặng Đình Minh	22/09/2014	1	28,000	0	0	28,000	
23	Nguyễn Tuấn Minh	28/03/2014	1	28,000	0	0	28,000	
24	Phạm Vũ Hoàng Minh	10/05/2014	1	28,000	0	0	28,000	
25	Trần Bình Minh	05/09/2014	1	28,000	0	0	28,000	
26	Vũ Bảo Nam	13/10/2014	1	28,000	1	28,000	0	
27	Vũ Hạnh Nguyễn	27/08/2014	1	28,000	0	0	28,000	
28	Vũ Linh Nhi	03/12/2014	1	28,000	0	0	28,000	
29	Đinh Hoàng Thu Phương	28/04/2014	1	28,000	1	28,000	0	
30	Đinh Nhã Phương	19/08/2014	1	28,000	0	0	28,000	
31	Nguyễn Đăng Khánh Sơn	16/09/2014	1	28,000	0	0	28,000	
32	Nguyễn Minh Thư	18/08/2014	1	28,000	0	0	28,000	
33	Bùi Phạm Việt Tú	07/06/2014	1	28,000	0	0	28,000	
34	Nguyễn Trọng Duy Tùng	02/04/2014	1	28,000	1	28,000	0	
35	Nguyễn Tuấn Việt	19/11/2014	1	28,000	0	0	28,000	
36	Nguyễn Phú Vinh	15/09/2014	1	28,000	0	0	28,000	
37	Đặng Đình Minh Vũ	23/12/2014	1	28,000	0	0	28,000	
38	Nguyễn Nhật Vương	02/09/2014	1	28,000	0	0	28,000	
Tổng			38	1,064,000	11	308,000	840,000	84,000

KẾ TOÁN

(Signature)

Khoát Thị Hằng



DANH SÁCH THU - TRẢ TIỀN ĂN BÁN TRÚ NĂM HỌC 2020 - 2021 LỚP 1B

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Thu bổ sung T4		Trả ăn thừa T4		Tổng tiền Thu HS	Tổng tiền Trả HS
			Số bữa	Thành tiền	Số bữa	Thành tiền		
1	Nguyễn Phúc Bảo An	03/06/2014	1	28,000	0	0	28,000	
2	Nguyễn Phương Anh	28/11/2014	1	28,000	0	0	28,000	
3	Phạm Hà Anh	17/03/2014	1	28,000	1	28,000	0	
4	Ngô Gia Bảo	23/01/2014	1	28,000	0	0	28,000	
5	Nguyễn Quốc Đại	31/12/2014	1	28,000	1	28,000	0	
6	Nguyễn Quang Hưng	07/07/2014	1	28,000	0	0	28,000	
7	Giàng Huy Hương	22/08/2014	1	28,000	0	0	28,000	
8	Nguyễn Ngọc Thiên Hương	22/09/2014	1	28,000	0	0	28,000	
9	Nguyễn Quang Huy	16/01/2014	1	28,000	0	0	28,000	
10	Trần Lương Huy	03/04/2014	1	28,000	1	28,000	0	
11	Nguyễn Thanh Huyền	08/03/2014	1	28,000	1	28,000	0	
12	Đỗ Quang Kiệt	13/04/2014	1	28,000	0	0	28,000	
13	Hà Thụy Linh	15/01/2014	1	28,000	0	0	28,000	
14	Ngô Diệp Linh	02/03/2014	1	28,000	3	84,000		56,000
15	Nguyễn Thùy Linh	07/07/2014	1	28,000	0	0	28,000	
16	Nguyễn Minh Long	15/04/2014	1	28,000	0	0	28,000	
17	Hà Gia Minh	02/02/2013	1	28,000	1	28,000	0	
18	Nguyễn Hoàng Minh	02/07/2014	1	28,000	0	0	28,000	
19	Nguyễn Nhật Minh	11/12/2014	1	28,000	0	0	28,000	
20	Tạ Bình Minh	21/10/2014	1	28,000	4	112,000		84,000
21	Tạ Quang Minh	01/09/2014	1	28,000	0	0	28,000	
22	Trịnh Quang Minh	13/08/2014	1	28,000	0	0	28,000	
23	Nguyễn Thanh Trà My	10/05/2014	1	28,000	0	0	28,000	
24	Nguyễn Bảo Ngọc	10/06/2014	1	28,000	0	0	28,000	
25	Trần Bảo Quân	07/01/2014	1	28,000	0	0	28,000	
26	Phạm Như Quỳnh	11/09/2014	1	28,000	0	0	28,000	
27	Lê Minh Thư	17/04/2014	1	28,000	1	28,000	0	
28	Nguyễn Thùy Trâm	25/01/2014	1	28,000	0	0	28,000	
29	Phạm Thanh Trúc	30/10/2014	1	28,000	0	0	28,000	
30	Nguyễn Đức Trung	21/09/2014	1	28,000	3	84,000		56,000
31	Nguyễn Phạm Tuấn	01/04/2014	1	28,000	0	0	28,000	
32	Phạm Đào Tường Vi	17/04/2014	1	28,000	0	0	28,000	
33	Nguyễn Đức Vinh	20/07/2014	1	28,000	2	56,000		28,000
34	Phạm Công Vinh	11/05/2014	1	28,000	0	0	28,000	
Tổng			34	952,000	18	504,000	672,000	224,000

KẾ TOÁN


Khuyết Thị Hằng


TRƯỜNG TIỂU HỌC ÁI MỘ A
Nguyễn Thị Bích Huyền

DANH SÁCH THU - TRẢ TIỀN AN BÀN TRỪ NĂM HỌC 2020 - 2021 LỚP 1C

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Thu bổ sung T4		Trả an thừa T4		Tổng tiền Thu HS	Tổng tiền Trả HS
			Số bữa	Thành tiền	Số bữa	Thành tiền		
1	Phạm Phú An	01/01/2014	1	28,000	0	0	28,000	
2	Trương Quang Anh	29/06/2014	1	28,000	0	0	28,000	
3	Nguyễn Minh Anh	10/01/2014	1	28,000	0	0	28,000	
4	Nguyễn Ngọc Anh	09/03/2014	1	28,000	0	0	28,000	
5	Nguyễn Nhật Hà Anh	12/09/2014	1	28,000	0	0	28,000	
6	Vũ Gia Bảo	09/06/2014	1	28,000	0	0	28,000	
7	Trần Hoàng Mai Chi	10/03/2014	1	28,000	0	0	28,000	
8	Nguyễn Văn Đức Dũng	26/04/2014	1	28,000	0	0	28,000	
9	Phạm Hoàng Dương	10/09/2014	1	28,000	0	0	28,000	
10	Bùi Minh Đức	31/01/2014	1	28,000	0	0	28,000	
11	Lâm Gia Hân	10/01/2014	1	28,000	0	0	28,000	
12	Dương Gia Hưng	30/12/2014	1	28,000	0	0	28,000	
13	Vũ Gia Huy	24/01/2014	1	28,000	0	0	28,000	
14	Nguyễn Nam Khánh	22/04/2014	1	28,000	0	0	28,000	
15	Nguyễn Công Minh Khoa	02/10/2014	1	28,000	1	28,000	0	
16	Nguyễn Việt Khương	26/10/2014	1	28,000	0	0	28,000	
17	Nguyễn Hữu Kiên	01/09/2014	1	28,000	0	0	28,000	
18	Đào Nhật Lan	14/10/2014	1	28,000	0	0	28,000	
19	Dương Tuệ Linh	27/11/2014	1	15,000	0	0	15,000	
20	Nguyễn Đức Minh	06/09/2014	1	28,000	0	0	28,000	
21	Nguyễn Ngọc Quang Minh	19/09/2014	1	28,000	1	28,000	0	
22	Nguyễn Nhật Minh	03/01/2014	1	28,000	0	0	28,000	
23	Nguyễn Thảo My	06/02/2014	1	28,000	0	0	28,000	
24	Đỗ Hà Nam	16/08/2014	1	28,000	0	0	28,000	
25	Nguyễn Khánh Ngân	10/12/2014	1	28,000	0	0	28,000	
26	Đặng Bích Ngọc	11/08/2014	1	15,000	0	0	15,000	
27	Nguyễn Minh Ngọc	01/04/2014	1	28,000	0	0	28,000	
28	Vũ Thảo Nguyễn	21/02/2014	1	28,000	0	0	28,000	
29	Nguyễn Ngọc An Như	17/09/2014	1	28,000	0	0	28,000	
30	Nguyễn Tâm Như	25/01/2014	1	28,000	0	0	28,000	
31	Phan Nam Phong	03/05/2014	1	28,000	0	0	28,000	
32	Nguyễn Hoàng Quân	18/05/2014	1	28,000	0	0	28,000	
33	Trần Minh Quân	06/01/2014	1	28,000	0	0	28,000	
34	Nguyễn Huy Thái	09/08/2014	1	28,000	0	0	28,000	
35	Đoàn Mạnh Thắng	05/08/2014	1	28,000	0	0	28,000	
36	Nguyễn Thụy Tiên	25/06/2014	1	28,000	0	0	28,000	
Tổng			36	982,000	2	56,000	926,000	0

KẾ TOÁN



Khuất Thị Hằng



Nguyễn Thị Bích Huyền

DANH SÁCH THU - TRẢ TIỀN ĂN BÀN TRÚ NĂM HỌC 2020 - 2021 LỚP 1D

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Thu bổ sung T4		Trả ăn thừa T4		Tổng tiền Thu HS	Tổng tiền Trả HS
			Số bữa	Thành tiền	Số bữa	Thành tiền		
1	Nguyễn Hân An	09/02/2014	1	28,000	1	28,000	0	
2	Đoàn Đại Anh	02/11/2014	1	28,000	0	0	28,000	
3	Hoàng Bảo Anh	22/12/2014	1	28,000	0	0	28,000	
4	Ngô Hoàng Anh	19/11/2014	1	28,000	0	0	28,000	
5	Nguyễn Đức Anh	14/08/2014	1	28,000	0	0	28,000	
6	Trần Đức Anh	03/12/2014	1	28,000	2	56,000		28,000
7	Võ Khanh Bình	26/01/2014	1	28,000	0	0	28,000	
8	Bùi Tu Chi	14/07/2014	1	28,000	0	0	28,000	
9	Nguyễn Thanh Thanh Chúc	30/05/2014	1	28,000	0	0	28,000	
10	Nguyễn An Đạt	17/03/2014	1	28,000	0	0	28,000	
11	Lê Huy Đức	13/03/2014	1	28,000	0	0	28,000	
12	Nguyễn Thị Diệu Hiền	09/08/2014	1	28,000	0	0	28,000	
13	Hoàng Gia Hưng	21/01/2014	1	28,000	1	28,000	0	
14	Nguyễn Hoàng Minh Hương	06/02/2014	1	28,000	1	28,000	0	
15	Phạm Đăng Khoa	12/11/2014	1	28,000	0	0	28,000	
16	Hà Nguyễn Khởi	26/06/2014	1	28,000	1	28,000	0	
17	Đoàn Nguyễn Minh Khuê	12/02/2014	1	28,000	1	28,000	0	
18	Đoàn Gia Linh	12/11/2013	1	28,000	1	28,000	0	
19	Hoàng Khánh Linh	09/03/2014	1	28,000	0	0	28,000	
20	Bùi Quang Minh	19/02/2014	1	28,000	0	0	28,000	
21	Nguyễn Đỗ Tuệ Minh	16/10/2014	1	15,000	1	15,000	0	
22	Ngô Phan Nhật Nam	15/08/2014	1	28,000	0	0	28,000	
23	Phạm Bảo Ngọc	16/08/2014	1	28,000	0	0	28,000	
24	Nguyễn Chấn Phong	28/08/2014	1	28,000	0	0	28,000	
25	Nguyễn Minh Phúc	13/04/2014	1	28,000	0	0	28,000	
26	Nguyễn Nhật Phương	21/09/2014	1	28,000	0	0	28,000	
27	Nguyễn Thạch Tuyết Phương	28/01/2014	1	28,000	0	0	28,000	
28	Nguyễn Quân	31/03/2014	1	28,000	0	0	28,000	
29	Vương Thái Sơn	15/11/2014	1	28,000	0	0	28,000	
30	Lê Huy Trí	13/03/2014	1	28,000	0	0	28,000	
31	Nguyễn Minh Trí	09/01/2014	1	28,000	1	28,000	0	
32	Lại Thế Uy	26/02/2014	1	28,000	0	0	28,000	
33	Ngô Thanh Vinh	29/07/2014	1	28,000	0	0	28,000	
34	Hà Khánh Vy	02/03/2014	1	28,000	0	0	28,000	
Tổng			34	939,000	10	267,000	700,000	28,000

KẾ TOÁN


Khuất Thị Hằng



TRƯỜNG TIỂU HỌC
ÁI MỘ A

Nguyễn Thị Bích Huyền

DANH SÁCH THU - TRẢ TIỀN ĂN BÁN TRÚ NĂM HỌC 2020 - 2021 LỚP 1E

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Thu bổ sung T4		Trả ăn thừa T4		Tổng tiền Thu HS	Tổng tiền Trả HS
			Số bữa	Thành tiền	Số bữa	Thành tiền		
1	Đoàn Bảo An	12/07/2014	1	28,000	1	28,000	0	
2	Hoàng Lê Hà Anh	13/11/2014	1	28,000	0	0	28,000	
3	Nguyễn Hữu Thế Anh	29/12/2014	1	28,000	2	56,000		28,000
4	Trần Huy Bách	25/02/2014	1	28,000	0	0	28,000	
5	Đoàn Gia Bảo	03/11/2014	1	28,000	4	112,000		84,000
6	Trịnh Chí Bảo	05/06/2014	1	28,000	0	0	28,000	
7	Nguyễn Bảo Châu	26/08/2014	1	28,000	0	0	28,000	
8	Trần Vũ Bảo Châu	25/02/2014	1	28,000	0	0	28,000	
9	Lê Huy Cường	16/04/2014	1	28,000	1	28,000	0	
10	Nguyễn Hạnh Dung	13/10/2014	1	28,000	1	28,000	0	
11	Vân Mỹ Duyên	31/10/2014	1	28,000	3	84,000		56,000
12	Bùi Minh Đức	26/11/2014	1	28,000	0	0	28,000	
13	Nguyễn Linh Giang	20/12/2014	1	28,000	0	0	28,000	
14	Đặng Gia Hân	29/11/2014	1	28,000	0	0	28,000	
15	Ngô Minh Huy	26/09/2014	1	28,000	0	0	28,000	
16	Lê Ngọc Khánh	26/06/2014	1	28,000	0	0	28,000	
17	Vũ Nam Khánh	19/05/2014	1	28,000	0	0	28,000	
18	Nguyễn Ngọc Khuê	21/09/2014	1	28,000	1	28,000	0	
19	Nguyễn Đức Kiên	12/01/2014	1	28,000	0	0	28,000	
20	Nguyễn Ngô Đình Lâm	15/07/2014	1	28,000	0	0	28,000	
21	Nguyễn Khánh Linh	12/08/2014	1	28,000	1	28,000	0	
22	Phạm Tú Linh	30/04/2014	1	28,000	1	28,000	0	
23	Đoàn Duy Minh	31/12/2014	1	28,000	0	0	28,000	
24	Lương Diễm My	26/04/2014	1	28,000	0	0	28,000	
25	Nguyễn Hà My	29/12/2014	1	28,000	1	28,000	0	
26	Nguyễn Xuân Quốc Mỹ	20/03/2014	1	28,000	0	0	28,000	
27	Nguyễn Ngọc Nam	26/01/2014	1	28,000	0	0	28,000	
28	Trần Tuệ Nhi	09/03/2014	1	28,000	0	0	28,000	
29	Huỳnh Tổ Như	01/05/2014	1	28,000	0	0	28,000	
30	Nguyễn Bá Phúc	25/01/2014	1	28,000	0	0	28,000	
31	Cao Huyền Trang	25/10/2014	1	28,000	1	28,000	0	
32	Nguyễn Hà Vy	05/07/2014	1	28,000	0	0	28,000	
33	Nguyễn Tường Vy	26/03/2014	1	28,000	0	0	28,000	
34	Trần Khánh Vy	29/01/2014	1	28,000	0	0	28,000	
Tổng			34	952,000	17	476,000	644,000	168,000

KÊ TOÁN


Khuất Thị Hằng



DANH SÁCH THU - TRẢ TIỀN ĂN BẢN TRÚ NĂM HỌC 2020 - 2021 LỚP 2A

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Thu bổ sung T4		Trả ăn thừa T4		Tổng tiền Thu HS	Tổng tiền Trả HS
			Số bữa	Thành tiền	Số bữa	Thành tiền		
1	Nguyễn Đỗ Bảo An	10/04/2013	1	28,000	2	56,000		
2	Nguyễn Phúc Ý An	03/07/2013	1	28,000	0	0	28,000	
3	Trần Linh An	30/09/2013	1	28,000	0	0	28,000	
4	Dinh Trâm Anh	01/04/2013	1	28,000	0	0	28,000	
5	Lê Châu Anh	01/06/2013	1	28,000	0	0	28,000	
6	Nguyễn Bất Hoàng Anh	14/04/2013	1	28,000	0	0	28,000	
7	Phạm Châu Anh	12/08/2013	1	28,000	0	0	28,000	
8	Trần Tuấn Anh	23/03/2013	1	28,000	0	0	28,000	
9	Dinh Quốc Bảo	17/05/2013	1	28,000	1	28,000	0	
10	Vũ Huy Bình	11/02/2013	1	28,000	0	0	28,000	
11	Nguyễn Vi Cẩm	20/07/2013	1	28,000	8	224,000		196,000
12	Nguyễn Khánh Chi	17/11/2013	1	28,000	0	0	28,000	
13	Hoàng Mạnh Cường	16/01/2013	1	28,000	0	0	28,000	
14	Vương Khánh Hà	19/10/2013	1	28,000	0	0	28,000	
15	Lại Bảo Hân	16/10/2013	1	28,000	0	0	28,000	
16	Nguyễn Ngọc Bảo Hân	03/12/2013	1	28,000	0	0	28,000	
17	Phạm Thanh Hằng	03/09/2013	1	28,000	0	0	28,000	
18	Nghiêm Quang Hiếu	14/01/2013	1	28,000	0	0	28,000	
19	Nguyễn Minh Hiếu	10/06/2013	1	28,000	0	0	28,000	
20	Nguyễn Minh Hiếu	01/08/2013	1	28,000	1	28,000	0	
21	Trần Trung Hiếu	03/02/2013	1	28,000	2	56,000		28,000
22	Phạm Gia Huy	12/07/2013	1	28,000	1	28,000	0	
23	Nguyễn Trung Kiên	02/04/2013	1	28,000	3	84,000		56,000
24	Dương Tùng Lâm	13/03/2013	1	28,000	1	28,000	0	
25	Nguyễn Thanh Liêm	30/11/2013	1	28,000	0	0	28,000	
26	Chu Gia Linh	01/05/2013	1	28,000	4	112,000		84,000
27	Phạm Khánh Linh	18/07/2013	1	28,000	1	28,000	0	
28	Trần Tú Linh	02/10/2013	1	28,000	0	0	28,000	
29	Nguyễn Ngọc Chi Mai	29/12/2013	1	28,000	0	0	28,000	
30	Dặng Đức Minh	19/01/2013	1	28,000	0	0	28,000	
31	Hoàng Đức Minh	29/04/2013	1	28,000	0	0	28,000	
32	Vũ Mai Ngân	08/05/2013	1	28,000	0	0	28,000	
33	Trần Trường Nguyên	02/12/2013	1	28,000	0	0	28,000	
34	Thái Bảo Nhi	06/03/2013	1	28,000	0	0	28,000	
35	Lê Hà Phong	21/10/2013	1	28,000	0	0	28,000	
36	Nguyễn Chính Phong	06/02/2013	1	28,000	0	0	28,000	
37	Trịnh Tuấn Phong	23/05/2013	1	28,000	0	0	28,000	
38	Lê An Phú	09/09/2013	1	28,000	0	0	28,000	
39	Lê Anh Phúc	20/05/2013	1	28,000	1	28,000	0	
40	Hoàng Minh Quân	11/02/2013	1	28,000	0	0	28,000	
41	Nguyễn Mạnh Quyền	24/10/2013	1	28,000	0	0	28,000	
42	Đỗ Xuân Sơn	13/09/2013	1	28,000	0	0	28,000	
43	Trần Thị Hương Thảo	16/09/2013	1	28,000	0	0	28,000	
44	Nguyễn Quỳnh Trang	15/08/2013	1	28,000	0	0	28,000	
45	Nguyễn Hoàng Việt	03/10/2013	1	28,000	0	0	28,000	
46	Nguyễn Thành Vinh	15/08/2013	1	28,000	2	56,000		28,000
47	Lê Minh Vũ	27/07/2013	1	28,000	1	28,000	0	
48	Trần Đại Vũ	23/08/2013	1	28,000	0	0	28,000	
49	Lê Bảo Vy	13/07/2013	1	28,000	0	0	28,000	
50	Nguyễn Thị Hương Giang	30/11/2013	1	28,000	1	28,000	0	
Tổng			50	1,400,000	29	812,000	1,008,000	420,000

KẾ TOÁN

Khuất Thị Hằng



DANH SÁCH TIHU - TRẢ TIỀN ẪN BÁN TRÚ NĂM HỌC 2020 - 2021 LỚP 2B

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Thu bổ sung T4		Trả ần thừa T4		Tổng tiền Thu HS	Tổng tiền Trả HS
			Số bữa	Thành tiền	Số bữa	Thành tiền		
1	Hoàng Lê Tường An	13/06/2013	1	28,000	0	0	28,000	
2	Ngô Hoài An	04/01/2013	1	28,000	0	0	28,000	
3	Nguyễn Bình An	07/09/2013	1	28,000	0	0	28,000	
4	Nguyễn Đức An	25/10/2013	1	28,000	0	0	28,000	
5	Nguyễn Vũ Khánh An	09/06/2013	1	28,000	0	0	28,000	
6	Dương Hà Phương Anh	14/08/2013	1	28,000	0	0	28,000	
7	Hoàng Bảo Anh	09/11/2013	1	28,000	0	0	28,000	
8	Ngô Quỳnh Anh	02/11/2013	1	28,000	0	0	28,000	
9	Nguyễn Nam Anh	21/01/2013	1	28,000	0	0	28,000	
10	Vũ Minh Anh	06/08/2013	1	28,000	0	0	28,000	
11	NGUYỄN PHÚC GIA BẢO	12/07/2013	1	28,000	0	0	28,000	
12	Nguyễn Quốc Bảo	07/09/2013	1	28,000	0	0	28,000	84,000
13	Nguyễn Trần Gia Bảo	04/07/2013	1	28,000	4	112,000		
14	Trần Nguyễn Trí Bảo	17/03/2013	1	28,000	0	0	28,000	
15	Vũ Hoàng Bảo Châu	26/08/2013	1	28,000	0	0	28,000	
16	Bùi Linh Chi	09/10/2013	1	28,000	2	56,000		28,000
17	Bùi Hải Đăng	04/01/2013	1	28,000	0	0	28,000	
18	Trần Tiến Đạt	24/06/2013	1	28,000	0	0	28,000	
19	Nguyễn Ngọc Dũng	12/12/2013	1	28,000	0	0	28,000	
20	Trịnh Thanh Hà	18/10/2013	1	28,000	0	0	28,000	
21	Vũ Ngọc Hà	08/12/2013	1	28,000	0	0	28,000	
22	Bùi Quang Hải	30/06/2013	1	28,000	0	0	28,000	
23	Nguyễn Tuấn Kiệt	21/04/2013	1	28,000	0	0	28,000	
24	Trần Huyền Linh	06/11/2013	1	28,000	0	0	28,000	
25	Nguyễn Ngọc Long	29/01/2013	1	28,000	0	0	28,000	
26	Dương Nhật Minh	15/06/2013	1	28,000	0	0	28,000	
27	Nguyễn Bình Minh	07/06/2013	1	28,000	0	0	28,000	
28	Đoàn Bảo Nam	12/07/2013	1	28,000	0	0	28,000	
29	Nguyễn Bảo Nam	17/02/2013	1	28,000	0	0	28,000	
30	Nguyễn Việt Nhật Nam	04/09/2013	1	28,000	0	0	28,000	
31	Lê Như Ngọc	24/06/2013	1	28,000	0	0	28,000	
32	Nguyễn Thiện Nhân	11/07/2013	1	28,000	0	0	28,000	
33	Trần An Phú	22/10/2013	1	28,000	0	0	28,000	
34	Ngô Bích Quỳnh	18/03/2013	1	28,000	1	28,000	0	
35	Nguyễn Vũ Văn Sam	25/06/2013	1	28,000	0	0	28,000	
36	Nguyễn Khánh Sơn	11/12/2013	1	28,000	2	56,000		28,000
37	Vũ Mạnh Toàn	17/05/2013	1	28,000	0	0	28,000	
38	Đào Bảo Trang	20/05/2013	1	28,000	0	0	28,000	
39	Nguyễn Quốc Triệu	27/09/2013	1	28,000	0	0	28,000	
40	Vũ Thanh Trúc	15/06/2013	1	28,000	0	0	28,000	
41	Trần Quốc Trung	07/02/2013	1	28,000	1	28,000	0	
42	Nguyễn Văn Minh Tuấn	16/04/2013	1	28,000	2	56,000		28,000
43	Trần Đặng Tường Vy	29/11/2012	1	28,000	2	56,000		28,000
44	Nguyễn Hoàng Sơn	30/04/2013	1	28,000	0	0	28,000	
Tổng			44	1,232,000	14	392,000	1,636,000	196,000

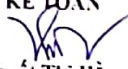
KẾ TOÁN

Khuất Thị Hằng



UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG TIỂU HỌC ÁI MỘ A
DANH SÁCH THU - TRẢ TIỀN ĂN BÁN TRÚ NĂM HỌC 2020 - 2021 LỚP 2C

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Thu bổ sung T4		Trả ăn thừa T4		Tổng tiền Thu HS	Tổng tiền Trả HS
			Số bữa	Thành tiền	Số bữa	Thành tiền		
1	Diệp Hoàng An	12/12/2013	1	28,000	0	0	28,000	
2	Nguyễn Phan Bảo An	24/08/2013	1	28,000	0	0	28,000	
3	NGUYỄN TƯỜNG AN	01/10/2013	1	15,000	0	0	15,000	
4	Phí Ngọc Bảo An	23/05/2013	1	28,000	0	0	28,000	
5	Trần Linh An	26/05/2013	1	28,000	0	0	28,000	
6	Chu Quỳnh Anh	21/08/2013	1	28,000	0	0	28,000	
7	Lê Quỳnh Anh	12/09/2013	1	28,000	0	0	28,000	
8	Nguyễn Nhật Anh	09/08/2013	1	28,000	0	0	28,000	
9	Vũ Ngọc Lâm Anh	08/10/2013	1	28,000	0	0	28,000	
10	Bùi Hoàng Gia Bách	27/12/2013	1	28,000	0	0	28,000	
11	Nguyễn Đức Tùng Bách	26/06/2013	1	28,000	0	0	28,000	
12	Đào Ngọc Bảo Châu	30/11/2013	1	28,000	1	28,000	0	
13	Phạm Linh Chi	11/04/2013	1	28,000	0	0	28,000	
14	Phạm Phương Chi	24/10/2013	1	28,000	0	0	28,000	
15	Lê Linh Đan	01/12/2013	1	28,000	1	28,000	0	
16	Trịnh Quang Dũng	11/01/2013	1	28,000	0	0	28,000	
17	Đinh Đức Duy	14/09/2013	1	15,000	1	15,000	0	
18	Hoàng Đức Duy	07/07/2013	1	28,000	3	84,000		56,000
19	Lại Đức Duy	27/12/2013	1	28,000	0	0	28,000	
20	Phạm Thanh Hà	08/12/2013	1	28,000	0	0	28,000	
21	Đặng Bảo Hân	02/08/2013	1	28,000	0	0	28,000	
22	Vũ Gia Hân	04/10/2013	1	28,000	0	0	28,000	
23	Nguyễn Đăng Hiếu	23/02/2013	1	28,000	1	28,000	0	
24	Nguyễn Gia Huy	31/08/2013	1	28,000	0	0	28,000	
25	Vũ Anh Gia Huy	14/12/2013	1	28,000	0	0	28,000	
26	Lê Nguyễn Khang	29/09/2013	1	28,000	0	0	28,000	
27	Hoàng Minh Khôi	05/12/2013	1	28,000	0	0	28,000	
28	Nguyễn Hoàng Khôi	12/12/2013	1	28,000	0	0	28,000	
29	Ngô Ngọc Linh	14/10/2013	1	28,000	0	0	28,000	
30	Nguyễn Gia Linh	06/09/2013	1	28,000	0	0	28,000	
31	Nguyễn Khánh Linh	24/09/2013	1	28,000	0	0	28,000	
32	Lương Chí Mai	02/01/2013	1	28,000	0	0	28,000	
33	Lê Bảo Nam	08/03/2013	1	28,000	2	56,000		28,000
34	Lương Khoa Nam	25/10/2013	1	28,000	0	0	28,000	
35	Đỗ Bảo Ngọc	06/05/2013	1	28,000	0	0	28,000	
36	Phan Bảo Ngọc	19/09/2013	1	28,000	0	0	28,000	
37	Lê Thảo Nguyễn	19/06/2013	1	28,000	0	0	28,000	
38	Nguyễn Hương Nhi	25/06/2013	1	28,000	0	0	28,000	
39	Nguyễn Hữu Phong	22/02/2013	1	28,000	0	0	28,000	
40	Hoàng Minh Phú	19/06/2013	1	28,000	0	0	28,000	
41	Lưu Minh Quân	27/12/2013	1	28,000	0	0	28,000	
42	Trần Hải Quân	02/02/2013	1	28,000	1	28,000	0	
43	Nguyễn Hà Bảo Quyền	27/02/2013	1	28,000	1	28,000	0	
44	Ngô Đức Thành	21/09/2013	1	28,000	0	0	28,000	
45	Trần Hoàng Hà Thanh	11/01/2013	1	28,000	0	0	28,000	
46	Đỗ Khánh Thư	07/12/2013	1	28,000	0	0	28,000	
47	Nguyễn Bảo Trang	27/02/2013	1	28,000	0	0	28,000	
48	Nguyễn Phúc Đoàn Trang	26/04/2013	1	28,000	1	28,000	0	
49	Trần Ngọc Trang	13/10/2013	1	28,000	0	0	28,000	
50	Lê Ngọc Tú	10/08/2013	1	28,000	0	0	28,000	
51	Lê Nguyễn Anh Tùng	25/11/2013	1	28,000	0	0	28,000	
52	Nguyễn Lâm Tùng	16/04/2013	1	28,000	0	0	28,000	
53	Nguyễn Tuệ Vinh	24/03/2013	1	28,000	0	0	28,000	
Tổng			53	1,458,000	12	323,000	1,219,000	84,000

KÊ TOÁN

Khuất Thị Hằng


TRƯỜNG
TIỂU HỌC
ÁI MỘ A
Nguyễn Thị Bích Huyền

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG TIỂU HỌC ÁI MỘ A
DANH SÁCH THU - TRẢ TIỀN ĂN BÀN TRÚ NĂM HỌC 2020 - 2021 LỚP 2D

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Thu bổ sung T4		Trả ăn thừa T4		Tổng tiền Thu HS	Tổng tiền Trả HS
			Số bữa	Thành tiền	Số bữa	Thành tiền		
1	Nguyễn Ngọc Bảo An	01/03/2013	1	28,000	0	0	28,000	
2	Nguyễn Phương An	29/01/2013	1	28,000	0	0	28,000	
3	Nguyễn Huyền Diệu Anh	30/07/2013	1	28,000	0	0	28,000	
4	NGUYỄN NGỌC ANH	12/02/2013	1	28,000	0	0	28,000	
5	Nguyễn Quỳnh Anh	04/07/2013	1	28,000	0	0	28,000	
6	Nguyễn Việt Anh	06/09/2013	1	28,000	0	0	28,000	
7	Hoàng Quỳnh Chi	12/08/2013	1	28,000	0	0	28,000	
8	Trần Nguyễn Linh Chi	17/09/2013	1	28,000	1	28,000	0	
9	Vũ Khánh Chi	01/12/2013	1	28,000	0	0	28,000	
10	Phạm Thanh Đức	03/07/2013	1	28,000	0	0	28,000	
11	Nguyễn Tiến Dũng	16/04/2013	1	28,000	1	28,000	0	
12	PHẠM MINH DŨNG	19/09/2013	1	28,000	3	84,000		56,000
13	Đặng Khánh Duy	25/10/2013	1	28,000	0	0	28,000	
14	Hoàng Nguyễn Đức Duy	01/04/2013	1	28,000	0	0	28,000	
15	Lê Đức Duy	06/12/2013	1	28,000	0	0	28,000	
16	Nguyễn Ngọc Văn Giang	11/01/2013	1	28,000	0	0	28,000	
17	Bùi Ngọc Hân	24/06/2013	1	28,000	0	0	28,000	
18	Nguyễn Minh Hằng	30/01/2013	1	28,000	0	0	28,000	
19	Nguyễn Tuấn Gia Hưng	17/07/2013	1	28,000	1	28,000	0	
20	Lưu Lê Thu Hương	19/07/2013	1	28,000	5	140,000		112,000
21	Nguyễn Bảo Khang	21/12/2013	1	28,000	0	0	28,000	
22	Hồ Ngọc Khánh	10/05/2013	1	28,000	0	0	28,000	
23	Ngô Bảo Khánh	09/08/2013	1	28,000	3	84,000		56,000
24	Hoàng Nguyễn Khôi	02/11/2013	1	28,000	0	0	28,000	
25	Nguyễn Đức Khôi	17/06/2013	1	28,000	0	0	28,000	
26	Trần Tùng Lâm	06/08/2013	1	28,000	0	0	28,000	
27	Hà Phương Linh	17/03/2013	1	28,000	0	0	28,000	
28	Nguyễn Bảo Linh	04/01/2013	1	28,000	0	0	28,000	
29	Nguyễn Vũ Ngọc Linh	11/01/2013	1	28,000	5	140,000		112,000
30	Lê Nhật Minh	12/12/2013	1	28,000	0	0	28,000	
31	Đặng Mai Bảo Nam	27/03/2013	1	28,000	0	0	28,000	
32	Trần Bảo Nam	22/12/2013	1	28,000	0	0	28,000	
33	Trần Bảo Nam	25/01/2013	1	28,000	0	0	28,000	
34	Trương Hải Nam	07/04/2013	1	28,000	0	0	28,000	
35	Nguyễn Phương Nhã	30/04/2013	1	28,000	1	28,000	0	
36	Nguyễn Tố Nhi	10/02/2013	1	28,000	0	0	28,000	
37	Lê Hải Phong	12/04/2013	1	28,000	0	0	28,000	
38	Phan Bảo Phúc	19/11/2013	1	28,000	0	0	28,000	
39	Vũ Đình Xuân Phúc	31/03/2013	1	28,000	0	0	28,000	
40	Mã Lan Phương	02/06/2013	1	28,000	0	0	28,000	
41	PHẠM MINH PHƯƠNG	19/09/2013	1	28,000	4	112,000		84,000
42	Phạm Phú Quý	02/04/2013	1	28,000	2	56,000		28,000
43	Ngô Hà Linh Sam	12/10/2013	1	28,000	0	0	28,000	
44	Trần Bảo Sơn	20/12/2013	1	28,000	2	56,000		28,000
45	Trần Thế Thành	30/03/2013	1	28,000	0	0	28,000	
46	Phạm Lương Thanh Thảo	26/01/2013	1	28,000	0	0	28,000	
47	Nguyễn Đặng Bảo Trâm	02/01/2013	1	28,000	0	0	28,000	
48	Nguyễn Thu Trang	08/05/2013	1	28,000	0	0	28,000	
49	Nguyễn Đức Trí	19/09/2013	1	28,000	0	0	28,000	
50	Nghiêm Xuân Trường	28/02/2013	1	28,000	2	56,000		28,000
51	Nguyễn Đức Tùng	20/05/2013	1	28,000	1	28,000	0	
52	Nguyễn Thanh Tùng	16/09/2013	1	28,000	0	0	28,000	
53	Mai Thế Vinh	09/08/2013	1	28,000	0	0	28,000	
54	Nguyễn Long Vũ	15/09/2013	1	28,000	0	0	28,000	
Tổng			54	1,512,000	31	868,000	148,000	504,000

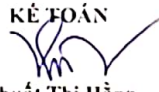
KÊ TOÁN

Khuất Thị Hằng



DANH SÁCH THU - TRẢ TIỀN ĂN BÁN TRÚ NĂM HỌC 2020 - 2021 LỚP 3A

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Thu bổ sung T4		Trả ăn thừa T4		Tổng tiền Thu HS	Tổng tiền Trả HS
			Số bữa	Thành tiền	Số bữa	Thành tiền		
1	Nguyễn Thiên An	20/05/2012	1	28,000	0	0	28,000	
2	Nguyễn Vĩ Anh	19/01/2012	1	28,000	0	0	28,000	
3	Trần Phạm Việt Anh	10/02/2012	1	28,000	0	0	28,000	
4	Đào Quang Bách	09/06/2012	1	28,000	2	56,000		28,000
5	Dương Gia Bảo	13/08/2012	1	28,000	2	56,000		28,000
6	Lê Đức Bảo	26/12/2012	1	28,000	0	0	28,000	
7	Nguyễn Dương Gia Bảo	13/12/2012	1	28,000	0	0	28,000	
8	Trần Ngọc Bích	07/08/2012	1	28,000	0	0	28,000	
9	Triệu Trần Bảo Châm	11/09/2012	1	28,000	0	0	28,000	
10	Nguyễn Hà Chi	19/12/2012	1	28,000	0	0	28,000	
11	Nguyễn Vũ Quốc Chi	23/12/2012	1	28,000	0	0	28,000	
12	Nguyễn Trí Cường	02/10/2012	1	28,000	0	0	28,000	
13	Vũ Anh Dũng	24/01/2012	1	28,000	0	0	28,000	
14	Ngô Khánh Duy	01/10/2012	1	28,000	0	0	28,000	
15	Nguyễn Minh Duy	22/04/2012	1	28,000	0	0	28,000	
16	Đỗ Gia Hân	09/12/2012	1	28,000	0	0	28,000	
17	Lê Gia Hân	21/09/2012	1	28,000	0	0	28,000	
18	Trần Phúc Hưng	23/02/2012	1	28,000	0	0	28,000	
19	Trần Thảo Hương	23/02/2012	1	28,000	0	0	28,000	
20	Trần Thanh Huyền	27/12/2012	1	28,000	1	28,000	0	
21	Hoàng Đình Khôi	22/10/2012	1	28,000	0	0	28,000	
22	Lê Nguyễn Minh Khuê	08/10/2012	1	28,000	0	0	28,000	
23	Nguyễn Quang Lâm	11/06/2012	1	28,000	0	0	28,000	
24	Ngô Khánh Linh	03/02/2012	1	28,000	0	0	28,000	
25	Nguyễn Ngọc Linh	14/10/2012	1	28,000	0	0	28,000	
26	Vũ Trần Gia Linh	20/09/2012	1	28,000	1	28,000	0	
27	Nguyễn Phương Mai	30/11/2012	1	28,000	1	28,000	0	
28	Nguyễn Tuệ Minh	27/10/2012	1	28,000	0	0	28,000	
29	Vũ Hà My	31/03/2012	1	28,000	1	28,000	0	
30	Phạm Hoàng Tuyết Ngân	15/01/2012	1	28,000	1	28,000	0	
31	Nguyễn Khánh Ngọc	22/01/2012	1	28,000	0	0	28,000	
32	Khương Hồng Uyên Nhi	12/07/2012	1	28,000	0	0	28,000	
33	Nguyễn Phạm Linh Nhi	24/08/2012	1	28,000	0	0	28,000	
34	Trần Hải Phong	22/07/2012	1	28,000	0	0	28,000	
35	Nguyễn Hữu Phúc	14/02/2011	1	28,000	0	0	28,000	
36	Nguyễn Minh Quân	12/12/2012	1	28,000	0	0	28,000	
37	Đinh San San	27/06/2012	1	28,000	0	0	28,000	
38	Nguyễn Bảo Thy	01/01/2012	1	28,000	0	0	28,000	
39	Nguyễn Vũ Thiên Trường	30/12/2012	1	28,000	0	0	28,000	
40	Phạm Mỹ Uyên	29/08/2012	1	28,000	0	0	28,000	
41	Lê Mỹ Vân	05/06/2012	1	28,000	0	0	28,000	
42	Trần Đình Vũ	11/11/2012	1	28,000	0	0	28,000	
Tổng			42	1,176,000	9	252,000	980,000	56,000

KẾ TOÁN

Khuất Thị Hằng



DANH SÁCH THU - TRẢ TIỀN ẲN BẢN TRỮ NĂM HỌC 2020 - 2021 LỚP 3B

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Thu bổ sung T4		Trả ăn thừa T4		Tổng tiền Thu HS	Tổng tiền Trả HS
			Số bữa	Thành tiền	Số bữa	Thành tiền		
1	Đặng Châu Anh	30/07/2012	1	28,000	0	0	28,000	
2	Nguyễn Minh Anh	05/11/2012	1	28,000	0	0	28,000	
3	Nguyễn Ngọc Châu Anh	11/10/2012	1	28,000	0	0	28,000	
4	Trần Lê Hu Anh	14/11/2012	1	28,000	0	0	28,000	
5	Vũ Hiên Anh	18/06/2012	1	28,000	0	0	28,000	
6	Nguyễn Việt Gia Bảo	19/02/2012	1	28,000	0	0	28,000	
7	Trần Gia Bảo	02/04/2012	1	28,000	0	0	28,000	
8	Hoàng Minh Châu	08/09/2012	1	28,000	0	0	28,000	
9	Phạm Ngọc Minh Châu	17/10/2012	1	28,000	0	0	28,000	
10	Hoàng Phương Chi	01/04/2012	1	28,000	0	0	28,000	
11	Phạm Nguyễn Linh Chi	19/01/2012	1	28,000	0	0	28,000	
12	Nguyễn Phạm Ánh Dương	06/12/2012	1	28,000	0	0	28,000	
13	Vũ Văn Đức	14/07/2012	1	28,000	0	0	28,000	
14	Trịnh Nam Hải	02/09/2012	1	28,000	2	56,000		28,000
15	Nguyễn Hà Thanh Hằng	12/11/2012	1	28,000	0	0	28,000	
16	Phan Minh Hiên	05/01/2012	1	28,000	0	0	28,000	
17	Phạm Tuấn Khởi	09/11/2012	1	28,000	0	0	28,000	
18	Đinh Tuấn Kiệt	25/03/2012	1	28,000	0	0	28,000	
19	Đào Tùng Lâm	14/08/2012	1	28,000	0	0	28,000	
20	Nguyễn Ngọc Lâm	08/01/2012	1	28,000	0	0	28,000	
21	Nguyễn Trần Thảo Linh	29/07/2012	1	28,000	0	0	28,000	
22	Trần Phương Linh	05/01/2012	1	28,000	0	0	28,000	
23	Đỗ Ngọc Kim Long	02/10/2012	1	28,000	0	0	28,000	
24	Lưu Hải Long	17/12/2012	1	28,000	0	0	28,000	
25	Nguyễn Quang Long	16/07/2012	1	28,000	0	0	28,000	
26	Vũ Nhật Long	22/09/2012	1	28,000	0	0	28,000	
27	Hoàng Lê Hồng Minh	11/05/2012	1	28,000	0	0	28,000	
28	Phạm Hà My	09/08/2012	1	28,000	1	28,000	0	
29	Nguyễn Khánh Nguyên	16/04/2012	1	28,000	0	0	28,000	
30	Lê Thảo Nhi	30/12/2012	1	28,000	0	0	28,000	
31	Nguyễn Khánh Nhi	14/09/2012	1	28,000	1	28,000	0	
32	Phùng Nhật Quân	16/12/2012	1	28,000	0	0	28,000	
33	Lê Đức Thái	17/04/2012	1	28,000	1	28,000	0	
34	Nguyễn Hữu Thành	08/05/2012	1	28,000	0	0	28,000	
35	Nguyễn Thị Thu Trà	15/07/2012	1	28,000	0	0	28,000	
36	Nguyễn Thu Trang	02/11/2012	1	28,000	0	0	28,000	
37	Khổng Hà Vy	29/09/2012	1	28,000	0	0	28,000	
38	Mai Bảo Yến	06/11/2012	1	28,000	1	28,000	0	
39	Trương Hoàng Yến	07/08/2012	1	28,000	0	0	28,000	
Tổng			39	1,092,000	6	168,000	952,000	28,000

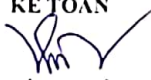
KẾ TOÁN

Khuất Thị Hằng


TRƯỜNG TIỂU HỌC
ÁI MÔ A
QUẬN LONG BIÊN
Nguyễn Thị Bích Huyền

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG TIỂU HỌC ÁI MỘ A
DANH SÁCH THU - TRẢ TIỀN ĂN BẢN TRÚ NĂM HỌC 2020 - 2021 LỚP 3C

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Thu bổ sung T4		Trả ăn thừa T4		Tổng tiền Thu IIS	Tổng tiền Trả IIS
			Số bữa	Thành tiền	Số bữa	Thành tiền		
1	Dinh Bảo An	10/04/2012	1	28,000	0	0	28,000	
2	Lê Phạm Thảo An	06/06/2012	1	28,000	0	0	28,000	
3	Nguyễn Nhật Khánh An	04/09/2012	1	28,000	0	0	28,000	
4	Lại Nhật Bảo Anh	10/12/2012	1	28,000	0	0	28,000	
5	Nguyễn Châu Anh	30/03/2012	1	28,000	0	0	28,000	
6	Phạm Hải Anh	09/07/2012	1	28,000	0	0	28,000	
7	Phan Hải Anh	08/01/2012	1	28,000	0	0	28,000	
8	Vũ Công Hoàng Bách	06/03/2012	1	28,000	0	0	28,000	
9	Nguyễn Nguyễn Ngọc Băng	28/03/2012	1	28,000	0	0	28,000	
10	Vũ Bảo	15/08/2012	1	28,000	0	0	28,000	
11	Nguyễn Linh Chi	14/05/2012	1	28,000	0	0	28,000	
12	Nguyễn Ngọc Tuệ Chi	17/09/2012	1	28,000	0	0	28,000	
13	Nguyễn Minh Dũng	07/05/2012	1	28,000	1	28,000	0	
14	Đặng Ánh Dương	23/11/2012	1	28,000	0	0	28,000	
15	Trần Minh Đức	19/10/2012	1	28,000	0	0	28,000	
16	Hoàng Châu Giang	19/12/2012	1	28,000	1	28,000	0	
17	Nguyễn Minh Hải	29/04/2012	1	28,000	0	0	28,000	
18	Nguyễn Minh Hiếu	12/05/2012	1	28,000	0	0	28,000	
19	Trương Gia Huy	06/10/2012	1	28,000	0	0	28,000	
20	Nguyễn Thanh Huyền	08/05/2012	1	28,000	0	0	28,000	
21	Nguyễn Minh Khôi	19/03/2012	1	28,000	0	0	28,000	
22	Dinh Kim Hoàng Lâm	13/11/2012	1	28,000	0	0	28,000	
23	Lương Hà Phương Linh	29/03/2012	1	28,000	0	0	28,000	
24	Nguyễn Hà Linh	25/09/2012	1	28,000	0	0	28,000	
25	Phạm Hà Linh	01/11/2012	1	28,000	0	0	28,000	
26	Nguyễn Tiến Long	26/09/2012	1	28,000	0	0	28,000	
27	Hoàng Thiên Minh	22/10/2012	1	28,000	0	0	28,000	
28	Phạm Bình Minh	14/04/2012	1	28,000	0	0	28,000	
29	Trần Tuệ Minh	07/09/2012	1	28,000	1	28,000	0	
30	Lê Bảo Nam	18/08/2012	1	28,000	0	0	28,000	
31	Nguyễn Phạm Bích Ngọc	26/09/2012	1	28,000	0	0	28,000	
32	Nguyễn Đăng Nguyên	05/04/2012	1	28,000	0	0	28,000	
33	Phạm Bảo Hạnh Nguyên	11/03/2012	1	28,000	0	0	28,000	
34	Vũ Trung Nguyên	04/08/2012	1	28,000	0	0	28,000	
35	Âu Gia Phong	16/05/2012	1	28,000	0	0	28,000	
36	Lê Hải Phong	08/11/2012	1	28,000	0	0	28,000	
37	Phạm Tuấn Phong	30/10/2012	1	28,000	2	56,000		28,000
38	Nguyễn Gia Phú	19/02/2012	1	28,000	0	0	28,000	
39	Lê Gia Phúc	13/06/2012	1	28,000	1	28,000	0	
40	Ngô Quang Phúc	11/06/2012	1	28,000	1	28,000	0	
41	Đào Anh Quân	14/04/2012	1	28,000	1	28,000	0	
42	Hoàng Lê Thúy Quỳnh	01/10/2012	1	28,000	2	56,000		28,000
43	Nguyễn Anh Thư	09/12/2012	1	28,000	0	0	28,000	
44	Lê Nhã Uyên	24/06/2012	1	28,000	0	0	28,000	
45	Lê Thục Uyên	24/06/2012	1	28,000	0	0	28,000	
46	Nguyễn Hà Vân	11/09/2012	1	28,000	0	0	28,000	
47	Đặng Huy Vũ	05/06/2012	1	28,000	0	0	28,000	
48	Nguyễn Hoàng Triều Vũ	04/06/2012	1	28,000	0	0	28,000	
49	Bùi Khánh Vy	01/02/2012	1	28,000	0	0	28,000	
50	Nông Tường Vy	07/05/2012	1	28,000	2	56,000		28,000
51	Nguyễn Văn Hiệu	26/08/2012	1	28,000	0	0	28,000	
52	Nguyễn Văn Hiếu	26/08/2012	1	28,000	1	28,000	0	
Tổng			52	1,456,000	13	364,000	176,000	84,000

KÊ TOÁN

Khuất Thị Hằng



UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG TIỂU HỌC ÁI MÔ A
DANH SÁCH THU - TRẢ TIỀN ĂN BẢN TRÚ NĂM HỌC 2020 - 2021 LỚP 3D

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Thu bổ sung T4		Trả ăn thừa T4		Tổng tiền Thu HS	Tổng tiền Trả HS
			Số bữa	Thành tiền	Số bữa	Thành tiền		
1	Hoàng Mỹ An	11/05/2012	1	28,000	0	0	28,000	
2	Phan Nguyễn Bảo Anh	02/10/2012	1	28,000	0	0	28,000	
3	Trần Phương Anh	19/02/2012	1	28,000	0	0	28,000	
4	Ngô Tuệ Băng	05/11/2012	1	28,000	0	0	28,000	
5	Lê Minh Châu	12/07/2012	1	28,000	1	28,000	0	
6	Nguyễn Kim Minh Châu	17/09/2012	1	28,000	2	56,000		28,000
7	Đào Hà Chi	13/07/2012	1	28,000	2	56,000		28,000
8	Đỗ Mai Chi	14/04/2012	1	28,000	0	0	28,000	
9	Dinh Hoàng Dũng	01/12/2012	1	28,000	1	28,000	0	
10	Nguyễn Khương Duy	09/04/2012	1	28,000	0	0	28,000	
11	Hoàng Anh Đức	29/09/2012	1	28,000	0	0	28,000	
12	Phạm Hương Giang	11/09/2012	1	28,000	0	0	28,000	
13	Trần Hoàng Giang	31/10/2012	1	28,000	0	0	28,000	
14	Lê Vũ Kim Hà	03/08/2012	1	28,000	1	28,000	0	
15	Phan Thị Thu Hà	15/04/2012	1	28,000	0	0	28,000	
16	Trần Đức Hải	05/10/2012	1	28,000	0	0	28,000	
17	Đỗ Ngọc Bảo Hân	11/04/2012	1	28,000	0	0	28,000	
18	Đặng Thanh Hưng	04/11/2012	1	28,000	0	0	28,000	
19	Bùi Nguyễn Khang	07/08/2012	1	28,000	0	0	28,000	
20	Nguyễn Mạnh Khang	03/01/2012	1	28,000	3	84,000		56,000
21	Hà Nam Khánh	24/08/2012	1	28,000	1	28,000	0	
22	Vũ Đức Khánh	08/07/2012	1	28,000	1	28,000	0	
23	Vũ Ngọc Trường Lâm	27/10/2012	1	28,000	0	0	28,000	
24	Đặng Nguyễn Hà Linh	24/04/2012	1	28,000	0	0	28,000	
25	Nguyễn Ngọc Hà Linh	16/05/2012	1	28,000	0	0	28,000	
26	Nguyễn Nhật Mai	07/10/2012	1	28,000	1	28,000	0	
27	Bùi Thái Minh	17/01/2012	1	28,000	0	0	28,000	
28	Đàm Gia Minh	28/04/2012	1	28,000	2	56,000		28,000
29	Đào Nguyệt Minh	13/12/2012	1	28,000	0	0	28,000	
30	Nguyễn Phúc Minh	05/01/2012	1	28,000	0	0	28,000	
31	Nguyễn Tuấn Minh	24/05/2012	1	28,000	0	0	28,000	
32	Trần Tuệ Minh	28/12/2012	1	28,000	2	56,000		28,000
33	Phạm Hà My	05/09/2012	1	28,000	0	0	28,000	
34	Hoàng Hải Nam	15/04/2012	1	28,000	0	0	28,000	
35	Vũ Huy Nam	01/03/2012	1	28,000	0	0	28,000	
36	Mai Thiên Ngân	14/11/2012	1	28,000	0	0	28,000	
37	Ngô Hoàng Minh Ngọc	17/10/2012	1	28,000	1	28,000	0	
38	Nguyễn Khánh Ngọc	26/12/2012	1	28,000	2	56,000		28,000
39	Phạm Hoàng Ngọc	05/12/2012	1	28,000	0	0	28,000	
40	Nguyễn Ngọc Linh Nhi	15/05/2012	1	28,000	0	0	28,000	
41	Phạm Lê Hải Phong	28/02/2012	1	28,000	0	0	28,000	
42	Nguyễn Mai Phương	25/02/2012	1	28,000	2	56,000		28,000
43	Mai Bùi Mạnh Quân	07/07/2012	1	28,000	0	0	28,000	
44	Nguyễn Ngọc Minh Quân	19/05/2012	1	28,000	0	0	28,000	
45	Nguyễn Lê Minh Tâm	08/07/2012	1	28,000	0	0	28,000	
46	Phạm Linh Thư	21/07/2012	1	28,000	0	0	28,000	
47	Vương Đình Anh Thư	07/11/2012	1	28,000	1	28,000	0	
48	Bùi Minh Trí	20/06/2012	1	28,000	0	0	28,000	
49	Phạm Anh Tuấn	14/07/2012	1	28,000	0	0	28,000	
50	Lê Bảo Uyên	12/08/2012	1	28,000	0	0	28,000	
51	Nguyễn Hoàng Vũ	08/10/2012	1	28,000	0	0	28,000	
52	Nguyễn Huy Vũ	09/05/2012	1	28,000	1	28,000	0	
	Trần Ngọc Hoàng Yến	17/07/2012	1	28,000	1	28,000	0	
Tổng			53	1,484,000	25	700,000	1,008,000	224,000

KẾ TOÁN

Khuất Thị Hằng



DANH SÁCH THU - TRẢ TIỀN ĂN BẢN TRÚ NĂM HỌC 2020 - 2021 LỚP 3E

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Thu bổ sung T4		Trả ăn thừa T4		Tổng tiền Thu HS	Tổng tiền Trả HS
			Số bữa	Thành tiền	Số bữa	Thành tiền		
1	Trịnh Bảo An	24/05/2012	1	28,000	0	0	28,000	
2	Trương Hà An	30/05/2012	1	28,000	0	0	28,000	
3	Đoàn Hải Anh	10/12/2012	1	28,000	0	0	28,000	
4	Phạm Thế Anh	15/02/2012	1	28,000	0	0	28,000	
5	Khuất Minh Châu	21/11/2012	1	28,000	0	0	28,000	
6	Mai Tiến Đạt	25/03/2012	1	28,000	0	0	28,000	
7	Nguyễn Thị Thủy Dương	04/12/2012	1	28,000	0	0	28,000	
8	Vũ Lê Hà Giang	24/08/2012	1	28,000	1	28,000	0	
9	Lê Việt Hà	24/11/2012	1	28,000	0	0	28,000	
10	Nguyễn Quang Trí Hiếu	15/11/2012	1	28,000	0	0	28,000	
11	Đàm Phương Hồng	01/04/2012	1	28,000	0	0	28,000	
12	Lê Hoàng Gia Huy	12/03/2012	1	28,000	2	56,000		28,000
13	Nguyễn Trần Diệu Huyền	18/02/2012	1	28,000	0	0	28,000	
14	Trần Văn Anh Khôi	25/04/2012	1	28,000	0	0	28,000	
15	Nguyễn Đức Kiên	03/11/2012	1	28,000	0	0	28,000	
16	Trần Thị Khánh Linh	24/02/2012	1	28,000	0	0	28,000	
17	Thần Hoàng Long	23/08/2012	1	28,000	0	0	28,000	
18	Trần Minh Long	14/07/2012	1	28,000	1	28,000	0	
19	Vương Đức Mạnh	05/01/2012	1	28,000	0	0	28,000	
20	Nguyễn Công Minh	29/02/2012	1	28,000	0	0	28,000	
21	Trần Quang Minh	21/12/2012	1	28,000	0	0	28,000	
22	Nguyễn Trà My	09/04/2012	1	28,000	0	0	28,000	
23	Nguyễn Hoài Nam	14/03/2012	1	28,000	0	0	28,000	
24	Đoàn Bảo Ngân	22/10/2012	1	28,000	0	0	28,000	
25	Nguyễn Kim Ngân	06/10/2012	1	28,000	0	0	28,000	
26	Nguyễn Bảo Ngọc	19/09/2012	1	28,000	0	0	28,000	
27	Hoàng Công Nguyễn	25/01/2012	1	28,000	0	0	28,000	
28	Lê Hiếu Phương	01/09/2012	1	28,000	2	56,000		28,000
29	Vũ Minh Bảo Phương	11/07/2012	1	28,000	0	0	28,000	
30	Nguyễn Minh Quân	22/11/2012	1	28,000	1	28,000	0	
31	Vũ Hoàng Việt Quân	30/03/2012	1	28,000	0	0	28,000	
32	Vũ Lê Quân	14/04/2012	1	28,000	0	0	28,000	
33	Phan Thị Huyền Trang	22/06/2012	1	28,000	0	0	28,000	
34	Phùng Lâm Uyên	11/02/2012	1	28,000	0	0	28,000	
35	Ngô Thảo Vy	18/07/2012	1	28,000	0	0	28,000	
Tổng			35	980,000	7	196,000	840,000	56,000

KẾ TOÁN



Khuất Thị Hằng



Nguyễn Thị Bích Huyền

DANH SÁCH THU - TRẢ TIỀN ĂN BẢN TRÚ NĂM HỌC 2020 - 2021 LỚP 4A

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Thu bổ sung T4		Trả ăn thừa T4		Tổng tiền Thu HS	Tổng tiền Trả HS
			Số bữa	Thành tiền	Số bữa	Thành tiền		
1	Đặng Hồng Anh	16/12/2011	1	28,000	0	0	28,000	
2	Dương Tuấn Anh	27/09/2011	1	28,000	0	0	28,000	
3	Nguyễn Duy Anh	10/03/2011	1	28,000	0	0	28,000	
4	Nguyễn Bảo Châm	24/11/2011	1	28,000	2	56,000		28,000
5	Vũ Đức Cường	09/08/2011	1	28,000	1	28,000	0	
6	Phạm Quang Duy	25/07/2011	1	28,000	0	0	28,000	
7	Ngô Minh Đăng	18/03/2011	1	28,000	0	0	28,000	
8	Vũ Thanh Đạt	12/09/2011	1	28,000	1	28,000	0	
9	Lê Anh Đức	26/06/2011	1	28,000	0	0	28,000	
10	Ngô Minh Hải	04/08/2011	1	28,000	0	0	28,000	
11	Nguyễn Mạnh Hải	28/09/2011	1	28,000	2	56,000		28,000
12	Lê Chân Hưng	11/01/2011	1	28,000	0	0	28,000	
13	Vũ Gia Huy	16/07/2011	1	28,000	0	0	28,000	
14	Nguyễn Minh Khánh	03/11/2011	1	28,000	0	0	28,000	
15	Nguyễn Nhật Khánh	11/10/2011	1	28,000	0	0	28,000	
16	Huỳnh Gia Linh	17/01/2011	1	28,000	2	56,000		28,000
17	Mai Thu Linh	20/03/2011	1	28,000	0	0	28,000	
18	Nguyễn Đặng Gia Linh	22/06/2011	1	28,000	0	0	28,000	
19	Nguyễn Phạm Gia Linh	13/05/2011	1	28,000	0	0	28,000	
20	Nguyễn Thành Long	27/10/2011	1	28,000	0	0	28,000	
21	Đặng Tuệ Minh	26/11/2011	1	28,000	0	0	28,000	
22	Đỗ Gia Minh	06/09/2011	1	28,000	1	28,000	0	
23	Lê Nguyễn Bảo Minh	25/08/2011	1	28,000	0	0	28,000	
24	Nguyễn Thị Ngọc Minh	21/10/2011	1	28,000	0	0	28,000	
25	Lê Nguyễn An Phong	30/06/2011	1	28,000	0	0	28,000	
26	Cao Nguyễn Trường Phúc	19/12/2011	1	28,000	0	0	28,000	
27	Đào Minh Phúc	27/05/2011	1	28,000	0	0	28,000	
28	Chu Thế Minh Quân	23/02/2011	1	28,000	0	0	28,000	
29	Trần Thái Sơn	07/05/2011	1	28,000	0	0	28,000	
30	Trần Nhã Thanh	29/06/2011	1	28,000	0	0	28,000	
31	Nguyễn Đức Trung	22/02/2011	1	28,000	0	0	28,000	
32	Hà Anh Tú	06/02/2011	1	28,000	2	56,000		28,000
33	Lê Cẩm Tú	24/01/2011	1	28,000	0	0	28,000	
34	Ngô Phương Uyên	01/10/2011	1	28,000	0	0	28,000	
35	Nguyễn Thế Minh Vũ	03/12/2011	1	28,000	0	0	28,000	
Tổng			35	980,000	11	308,000	784,000	112,000

KẾ TOÁN


Khuất Thị Hằng



HIỆP TRƯỞNG

Nguyễn Thị Bích Huyền

DANH SÁCH THU - TRẢ TIỀN ĂN BẢN TRÚ NĂM HỌC 2020 - 2021 LỚP 4B

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Thu bổ sung T4		Trả ăn thừa T4		Tổng tiền Thu HS	Tổng tiền Trả HS
			Số bữa	Thành tiền	Số bữa	Thành tiền		
1	Ngô Hoàng An	16/11/2011	1	28,000	2	56,000		28,000
2	Nguyễn Bình An	28/2/2011	1	28,000	1	28,000	0	
3	Thái Thanh An	4/7/2011	1	28,000	0	0	28,000	
4	Đào Bảo Anh	28/2/2011	1	28,000	0	0	28,000	
5	Trịnh Quỳnh Anh	3/4/2011	1	28,000	0	0	28,000	
6	Đặng Thiên Bảo	15/3/2011	1	28,000	0	0	28,000	
7	Nguyễn Ninh Gia Bảo	13/12/2011	1	28,000	0	0	28,000	
8	Nguyễn Thị Phương Chi	26/5/2011	1	28,000	0	0	28,000	
9	Nguyễn Thanh Thanh Chúc	3/7/2011	1	28,000	1	28,000	0	
10	Trần Ngọc Diệp	11/4/2011	1	28,000	0	0	28,000	
11	Lê Đăng Đức	29/11/2011	1	28,000	0	0	28,000	
12	Phạm Vũ Khánh Hà	24/12/2011	1	28,000	0	0	28,000	
13	Trần Thu Hằng	10/1/2011	1	28,000	0	0	28,000	
14	Nguyễn Văn Minh Hiếu	6/4/2011	1	28,000	1	28,000	0	
15	Nguyễn Việt Hoàng	4/2/2011	1	28,000	1	28,000	0	
16	Lê Thành Hưng	3/10/2011	1	28,000	0	0	28,000	
17	Nguyễn Phương Hùng	22/12/2011	1	28,000	1	28,000	0	
18	Nguyễn Gia Huy	19/5/2011	1	28,000	2	56,000		28,000
19	Trần Khánh Huy	26/12/2011	1	28,000	2	56,000		28,000
20	Trịnh Đức Huy	28/10/2011	1	28,000	0	0	28,000	
21	Đỗ Ngọc Khanh	15/3/2011	1	28,000	0	0	28,000	
22	Nguyễn Nam Khánh	20/10/2011	1	28,000	0	0	28,000	
23	Nguyễn Tuệ Lâm	31/1/2011	1	28,000	0	0	28,000	
24	Nguyễn Hà Linh	16/10/2011	1	28,000	0	0	28,000	
25	Nguyễn Phương Linh	14/5/2011	1	28,000	0	0	28,000	
26	Lê Hữu Mạnh	17/4/2011	1	28,000	0	0	28,000	
27	Lê Hoàng Gia Minh	28/5/2011	1	28,000	3	84,000		56,000
28	Mã Tuấn Minh	6/11/2011	1	28,000	0	0	28,000	
29	Vũ Hoàng Minh	12/2/2011	1	28,000	0	0	28,000	
30	Đặng Trung Nguyên	17/6/2011	1	28,000	0	0	28,000	
31	Nguyễn Hoàng Phong	9/9/2011	1	28,000	0	0	28,000	
32	Lê Minh Phúc	15/9/2011	1	28,000	0	0	28,000	
33	Đặng Trà Vy	7/4/2011	1	28,000	0	0	28,000	
Tổng			33	924,000	14	392,000	672,000	140,000

KẾ TOÁN



Khuất Thị Hằng



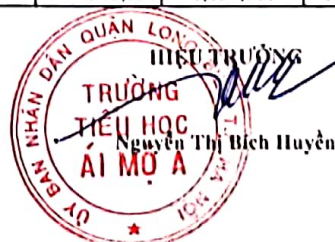
TRƯỜNG TIỂU HỌC
ÁI MÔ A

Nguyễn Thị Bích Huyền

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Thu bổ sung T4		Trả ăn thừa T4		Tổng tiền Thu HS	Tổng tiền Trả HS
			Số bữa	Thành tiền	Số bữa	Thành tiền		
1	Nguyễn Minh Anh	06/02/2011	1	28,000	0	0	28,000	
2	Nguyễn Trâm Anh	15/05/2011	1	28,000	0	0	28,000	
3	Nguyễn Trung Anh	24/06/2011	1	28,000	0	0	28,000	
4	Trần Duy Anh	05/03/2011	1	28,000	0	0	28,000	
5	Trần Ngọc Anh	22/11/2011	1	28,000	0	0	28,000	
6	Nguyễn Hoàng Bạch	30/04/2011	1	28,000	2	56,000		28,000
7	Đặng Đức Đình	09/09/2011	1	15,000	0	0	15,000	
8	Nguyễn Thu Bình	18/04/2011	1	28,000	14	392,000		364,000
9	Nguyễn Minh Châu	18/08/2011	1	28,000	0	0	28,000	
10	Nguyễn Thụy Chi	28/10/2011	1	28,000	0	0	28,000	
11	Nguyễn Thị Thủy Dương	19/01/2011	1	28,000	0	0	28,000	
12	Hoàng Anh Duy	29/06/2011	1	28,000	2	56,000		28,000
13	Trần Lê Khanh Duy	08/11/2011	1	28,000	0	0	28,000	
14	Đào Thu Hà	20/03/2011	1	28,000	2	56,000		28,000
15	Nguyễn Thanh Hà	09/09/2011	1	28,000	1	28,000	0	
16	Chú Thu Hằng	31/03/2011	1	28,000	0	0	28,000	
17	Nguyễn Đức Hiếu	23/06/2011	1	28,000	1	28,000	0	
18	Nguyễn Minh Hoàng	18/06/2011	1	28,000	0	0	28,000	
19	Nguyễn Phúc Hưng	18/08/2011	1	28,000	0	0	28,000	
20	Ngô Quốc Huy	27/10/2011	1	28,000	0	0	28,000	
21	Lai Thanh Huyền	27/02/2011	1	28,000	0	0	28,000	
22	Đào Văn Khai	30/03/2011	1	28,000	2	56,000		28,000
23	Đỗ Văn Khánh	27/01/2011	1	28,000	0	0	28,000	
24	Nghiêm Nam Khánh	30/10/2011	1	28,000	2	56,000		28,000
25	Phạm Ngân Khánh	15/04/2011	1	28,000	0	0	28,000	
26	Vũ Lê Khanh	26/12/2011	1	28,000	0	0	28,000	
27	Nguyễn Khanh Linh	10/07/2011	1	28,000	0	0	28,000	
28	Nguyễn Ngọc Khanh Linh	02/09/2011	1	28,000	0	0	28,000	
29	Nguyễn Thành Long	30/12/2010	1	28,000	0	0	28,000	
30	Nguyễn Đức Lương	15/11/2011	1	28,000	0	0	28,000	
31	Nguyễn Hồng Mai	14/08/2011	1	15,000	0	0	15,000	
32	Nguyễn Hoàng Mi	04/05/2011	1	28,000	0	0	28,000	
33	Nguyễn Minh Minh	12/02/2011	1	28,000	0	0	28,000	
34	Vũ Nhật Minh	30/01/2011	1	28,000	0	0	28,000	
35	Nguyễn Ngọc Hà My	22/12/2011	1	28,000	0	0	28,000	
36	Vũ Trà My	28/04/2011	1	28,000	0	0	28,000	
37	Nguyễn Hải Nam	01/04/2011	1	28,000	0	0	28,000	
38	Nguyễn Minh Ngọc	02/02/2011	1	28,000	0	0	28,000	
39	Đỗ Thị Tuyết Nhi	30/11/2011	1	28,000	0	0	28,000	
40	Nguyễn Đan Nhi	20/11/2011	1	28,000	2	56,000		28,000
41	Đỗ Hoàng An Nhiên	21/11/2011	1	28,000	0	0	28,000	
42	Bùi Thái Phong	19/12/2011	1	28,000	0	0	28,000	
43	Nguyễn Nam Phong	28/05/2011	1	28,000	2	56,000		28,000
44	Nguyễn Đức Phúc	19/06/2011	1	15,000	0	0	15,000	
45	Nguyễn Mạc Minh Phương	22/05/2011	1	28,000	0	0	28,000	
46	Dương Phú Quang	07/10/2011	1	15,000	0	0	15,000	
47	Lâm Đức Quang	29/08/2011	1	28,000	0	0	28,000	
48	Nguyễn Đức Quang	16/02/2011	1	28,000	0	0	28,000	
49	Chu Hoàng An Tâm	29/05/2011	1	28,000	0	0	28,000	
50	Nguyễn Cẩm Tu	13/11/2011	1	28,000	0	0	28,000	
51	Lăng Hiên Phương Uyên	19/04/2011	1	28,000	0	0	28,000	
52	Trần Nguyễn Quang Vinh	09/09/2011	1	28,000	0	0	28,000	
	Lai Mai Vy	28/05/2011	1	28,000	0	0	28,000	
Tổng			53	1,432,000	30	840,000	1,152,000	560,000

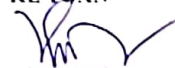
KẾ TOÁN

Khuất Thị Hằng



UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG TIỂU HỌC ÁI MỘ A
DANH SÁCH THU - TRẢ TIỀN ĂN BÁN TRÚ NĂM HỌC 2020 - 2021 LỚP 4D

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Thu bổ sung T4		Trả ăn thừa T4		Tổng tiền Thu HS	Tổng tiền Trả HS
			Số bữa	Thành tiền	Số bữa	Thành tiền		
1	Nguyễn Khánh An	27/01/2011	1	28,000	0	0	28,000	
2	Nguyễn Thụy Anh	02/10/2011	1	28,000	0	0	28,000	
3	Nguyễn Dương Bách	25/09/2011	1	28,000	3	84,000		56,000
4	Lưu Gia Bảo	14/07/2011	1	28,000	0	0	28,000	
5	Phan Quốc Bảo	18/09/2011	1	28,000	0	0	28,000	
6	Nguyễn Tiến Dũng	15/11/2011	1	28,000	1	28,000	0	
7	Lương Tuấn Dương	11/08/2011	1	28,000	0	0	28,000	
8	Trần Tuấn Dương	15/08/2011	1	28,000	1	28,000	0	
9	Trịnh Thủy Dương	14/11/2011	1	28,000	0	0	28,000	
10	Đỗ Mạnh Duy	06/11/2011	1	28,000	0	0	28,000	
11	Đinh Thành Đạt	20/11/2011	1	28,000	0	0	28,000	
12	Lê Kim Hà Giang	12/06/2011	1	28,000	0	0	28,000	
13	Lê Tuệ Giang	20/11/2011	1	28,000	1	28,000	0	
14	Trần Nguyễn Ngân Giang	08/02/2011	1	28,000	0	0	28,000	
15	Cảnh Khánh Hà	18/03/2011	1	28,000	0	0	28,000	
16	Tạ Xuân Hưng	10/11/2011	1	28,000	0	0	28,000	
17	Lưu Gia Huy	14/07/2011	1	28,000	0	0	28,000	
18	Trần Hoàng Gia Huy	04/05/2011	1	28,000	0	0	28,000	
19	Nguyễn Minh Huyền	11/07/2011	1	28,000	0	0	28,000	
20	Nguyễn Hữu Khang	22/03/2011	1	28,000	0	0	28,000	
21	Trịnh Thế Khang	13/10/2011	1	28,000	0	0	28,000	
22	Lưu Gia Khánh	14/07/2011	1	28,000	0	0	28,000	
23	Phạm Văn Khánh	23/12/2011	1	28,000	0	0	28,000	
24	Tăng Văn Khanh	12/02/2011	1	28,000	0	0	28,000	
25	Lê Duy Khoa	11/11/2011	1	28,000	0	0	28,000	
26	Nguyễn Ngọc Khuê	19/03/2011	1	28,000	1	28,000	0	
27	Hà Tùng Lâm	24/10/2011	1	28,000	0	0	28,000	
28	Trần Bảo Linh	09/06/2011	1	28,000	1	28,000	0	
29	Nguyễn Đức Long	05/01/2011	1	28,000	1	28,000	0	
30	Hoàng Gia Minh	02/10/2011	1	28,000	0	0	28,000	
31	Nguyễn Nhật Minh	25/06/2011	1	28,000	0	0	28,000	
32	Tăng Thị Tuệ Minh	19/10/2011	1	28,000	1	28,000	0	
33	Trần Hoàng Tuệ Minh	18/12/2011	1	28,000	0	0	28,000	
34	Nguyễn Trà My	26/04/2011	1	28,000	0	0	28,000	
35	Nguyễn Bảo Nam	15/11/2011	1	28,000	0	0	28,000	
36	Nguyễn Vũ Bảo Nam	02/03/2011	1	28,000	0	0	28,000	
37	Nguyễn Phương Nhi	11/08/2011	1	28,000	0	0	28,000	
38	Nguyễn Hồng Nhung	26/12/2011	1	28,000	0	0	28,000	
39	Vũ Duy Phong	30/11/2011	1	28,000	1	28,000	0	
40	Nguyễn Sinh Phúc	01/07/2011	1	28,000	0	0	28,000	
41	Đặng An Bảo Phương	04/07/2011	1	28,000	0	0	28,000	
42	Ngô Hà Phương	20/09/2011	1	28,000	0	0	28,000	
43	Nguyễn Anh Quân	11/03/2011	1	28,000	0	0	28,000	
44	Trần Nguyễn Thanh	04/01/2011	1	28,000	0	0	28,000	
45	Nguyễn Phương Thảo	30/10/2011	1	28,000	0	0	28,000	
46	Đặng Nguyễn Anh Thư	31/12/2011	1	28,000	0	0	28,000	
47	Lê Đức Trí	26/04/2011	1	28,000	0	0	28,000	
48	Nguyễn Hà Vi	19/12/2011	1	28,000	0	0	28,000	
49	Vũ Khánh Vy	01/10/2011	1	28,000	0	0	28,000	
Tổng			49	1,372,000	11	308,000	1,120,000	56,000

KẾ TOÁN

Khuất Thị Hằng



DANH SÁCH THU - TRẢ TIỀN ĂN BÁN TRÚ NĂM HỌC 2020 - 2021 LỚP 5A

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Thu bổ sung T4		Trả ăn thừa T4		Tổng tiền Thu HS	Tổng tiền Trả HS
			Số bữa	Thành tiền	Số bữa	Thành tiền		
1	Đặng Chúc An	18/12/2010	1	28,000	0	0	28,000	
2	Đương Huy An	05/01/2010	1	28,000	0	0	28,000	
3	Nguyễn Ngọc Anh	10/01/2010	1	28,000	0	0	28,000	
4	Nguyễn Nhật Anh	30/01/2010	1	28,000	0	0	28,000	
5	Trần Đình Duy Anh	25/02/2010	1	28,000	1	28,000	0	
6	Vân Ngọc Ánh	30/08/2010	1	28,000	1	28,000	0	
7	Vũ Quỳnh Anh	31/08/2010	1	28,000	0	0	28,000	
8	Nguyễn Ngọc Diệp	18/02/2010	1	28,000	0	0	28,000	
9	Nguyễn Minh Dũng	21/03/2010	1	28,000	0	0	28,000	
10	Nguyễn Minh Đức	23/03/2010	1	28,000	1	28,000	0	
11	Khang Bảo Hân	29/10/2010	1	28,000	0	0	28,000	
12	Ngô Minh Hiếu	11/12/2009	1	28,000	0	0	28,000	
13	Lê Ngọc Huy	02/11/2010	1	28,000	1	28,000	0	
14	Nguyễn Huyền Linh	22/11/2010	1	28,000	1	28,000	0	
15	Nguyễn Nga Linh	18/10/2010	1	28,000	1	28,000	0	
16	Nguyễn Thị Diệu Ly	25/06/2010	1	28,000	0	0	28,000	
17	Nguyễn Đoàn Mạnh	14/03/2010	1	28,000	0	0	28,000	
18	Trần Nguyên Minh	27/12/2010	1	28,000	0	0	28,000	
19	Đặng Hồng Ngân	16/06/2010	1	28,000	0	0	28,000	
20	Nguyễn Như Minh Nghĩa	16/10/2010	1	28,000	0	0	28,000	
21	Lê Mỹ Ngọc	09/02/2010	1	28,000	0	0	28,000	
22	Nguyễn Khôi Nguyên	20/06/2010	1	28,000	0	0	28,000	
23	Nguyễn Hoàng Nhật	22/02/2010	1	28,000	0	0	28,000	
24	Nguyễn Linh Nhi	06/05/2010	1	28,000	0	0	28,000	
25	Khổng Thanh Phong	23/04/2010	1	28,000	0	0	28,000	
26	Nguyễn Hữu Minh Quân	26/02/2010	1	28,000	0	0	28,000	
27	Bùi Diễm Quỳnh	24/04/2010	1	28,000	0	0	28,000	
28	Nguyễn Minh Thư	02/09/2010	1	28,000	1	28,000	0	
29	Tạ Minh Thư	13/11/2010	1	28,000	0	0	28,000	
30	Trịnh Ngọc Minh Thư	06/09/2010	1	28,000	0	0	28,000	
31	Nguyễn Khánh Toàn	20/01/2010	1	28,000	0	0	28,000	
32	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	25/03/2010	1	28,000	0	0	28,000	
Tổng			32	896,000	7	196,000	700,000	0

KẾ TOÁN


Khuất Thị Hằng



Nguyễn Thị Bích Huyền

DANH SÁCH THU - TRẢ TIỀN ĂN BÁN TRÚ NĂM HỌC 2020 - 2021 LỚP 5B

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Thu bổ sung T4		Trả ăn thừa T4		Tổng tiền Thu HS	Tổng tiền Trả HS
			Số bữa	Thành tiền	Số bữa	Thành tiền		
1	Phạm Hà Kiều Anh	28/03/2010	1	28,000	0	0	28,000	
2	Đỗ Ngọc Gia Bảo	29/12/2010	1	28,000	0	0	28,000	
3	Nguyễn Khánh Chi	03/12/2010	1	28,000	3	84,000		56,000
4	Phạm Đức Duy	04/09/2010	1	28,000	0	0	28,000	
5	Lê Hà Đăng	25/08/2010	1	28,000	0	0	28,000	
6	Lưu Hương Giang	23/12/2010	1	28,000	0	0	28,000	
7	Nguyễn Tuấn Hải	06/10/2010	1	28,000	0	0	28,000	
8	Phạm Minh Hiếu	01/06/2010	1	28,000	0	0	28,000	
9	Đặng Gia Khánh	14/12/2010	1	28,000	0	0	28,000	
10	Nguyễn Hoàng Uyển Lam	10/04/2010	1	28,000	0	0	28,000	
11	Nguyễn Ngọc Phương Linh	16/03/2010	1	28,000	0	0	28,000	
12	Trương Như Hoàng Long	05/02/2010	1	28,000	0	0	28,000	
13	Lê Xuân Mai	14/11/2010	1	28,000	1	28,000	0	
14	Vũ Bảo Minh	18/06/2010	1	28,000	0	0	28,000	
15	Phạm Hải Nam	21/10/2010	1	28,000	2	56,000		28,000
16	Đoàn Yến Nhi	03/11/2010	1	28,000	0	0	28,000	
17	Phạm Châu Uyên Nhi	27/11/2010	1	28,000	0	0	28,000	
18	Phạm Ý Nhi	01/08/2010	1	28,000	0	0	28,000	
19	Nguyễn Đăng Quang	03/11/2010	1	28,000	2	56,000		28,000
20	Đặng Hải Sơn	10/03/2010	1	28,000	0	0	28,000	
21	Lê Quang Sơn	04/10/2010	1	28,000	1	28,000	0	
22	Nguyễn Chiến Thắng	20/06/2010	1	28,000	0	0	28,000	
23	Nguyễn Trung Thiện	04/09/2010	1	28,000	0	0	28,000	
24	Phạm Đức Thuận	02/04/2010	1	28,000	0	0	28,000	
25	Vũ Bảo Thy	29/06/2010	1	28,000	0	0	28,000	
26	Đào Minh Tiến	16/12/2010	1	28,000	1	28,000	0	
27	Nguyễn Thủy Tiên	25/04/2010	1	28,000	0	0	28,000	
Tổng			27	756,000	10	280,000	588,000	112,000

KÊ TOÁN

Khuất Thị Hằng



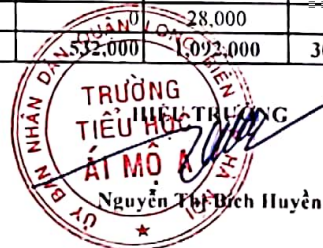
Nguyễn Thị Bích Huyền

UBND QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG TIỂU HỌC ÁI MÔ A
DANH SÁCH THU - TRẢ TIỀN ĂN BÀN TRÚ NĂM HỌC 2020 - 2021 LỚP 5C

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Thu bổ sung T4		Trả ăn thừa T4		Tổng tiền Thu H/S	Tổng tiền Trả H/S
			Số bữa	Thành tiền	Số bữa	Thành tiền		
1	Đinh Minh Anh	25/07/2010	1	28,000	0	0	28,000	
2	Hoàng Huyền Anh	27/10/2010	1	28,000	5	140,000		112,000
3	Nguyễn Minh Anh	01/09/2010	1	28,000	1	28,000	0	
4	Đỗ Hoàng Gia Bảo	03/05/2010	1	28,000	0	0	28,000	
5	Nguyễn Linh Chi	08/01/2010	1	28,000	0	0	28,000	
6	Nguyễn Đức Chinh	28/08/2010	1	28,000	1	28,000	0	
7	Trần Thị Huyền Diệu	11/05/2010	1	28,000	0	0	28,000	
8	Nguyễn Tiến Dũng	09/11/2010	1	28,000	0	0	28,000	
9	Lê Tiên Đạt	07/11/2010	1	28,000	2	56,000		28,000
10	Nguyễn Nam Quốc Đạt	13/12/2010	1	28,000	0	0	28,000	
11	Phạm Thu Giang	09/09/2010	1	28,000	0	0	28,000	
12	Đỗ Thị Phương Hà	06/10/2010	1	28,000	0	0	28,000	
13	Lê Hoàng Phương Hoài	20/02/2010	1	28,000	0	0	28,000	
14	Nguyễn Quốc Hùng	05/08/2010	1	28,000	0	0	28,000	
15	Bạch Quỳnh Hương	21/06/2010	1	28,000	0	0	28,000	
16	Nguyễn Phúc Khang	19/02/2010	1	28,000	0	0	28,000	
17	Vũ Tuấn Khang	13/10/2010	1	28,000	0	0	28,000	
18	Nguyễn Ngọc Bảo Khánh	16/11/2010	1	28,000	0	0	28,000	
19	Phạm Gia Khánh	15/10/2010	1	28,000	0	0	28,000	
20	Nguyễn Gia Khôi	19/04/2010	1	28,000	0	0	28,000	
21	Phạm Minh Khuê	20/08/2010	1	28,000	1	28,000	0	
22	Nguyễn Thùy Lâm	20/07/2010	1	28,000	3	84,000		56,000
23	Nguyễn Tùng Lâm	01/07/2010	1	28,000	0	0	28,000	
24	Lê Khánh Linh	20/08/2010	1	28,000	0	0	28,000	
25	Nguyễn Khánh Linh	26/03/2010	1	28,000	0	0	28,000	
26	Nguyễn Mai Linh	02/03/2010	1	28,000	0	0	28,000	
27	Nguyễn Ngọc Hà Linh	14/01/2010	1	28,000	0	0	28,000	
28	Trần Phương Linh	28/03/2010	1	28,000	0	0	28,000	
29	Mai Đức Minh	25/02/2010	1	28,000	0	0	28,000	
30	Phan Nguyễn Bảo Nam	18/12/2010	1	28,000	0	0	28,000	
31	Nguyễn Thanh Ngân	29/06/2010	1	28,000	3	84,000		56,000
32	Lê Phạm Thy Ngọc	07/07/2010	1	28,000	3	84,000		56,000
33	Nguyễn Thị Thanh Ngọc	02/11/2010	1	28,000	0	0	28,000	
34	Đào Hồng Phúc	13/09/2010	1	28,000	0	0	28,000	
35	Nguyễn Thanh Phúc	17/04/2010	1	28,000	0	0	28,000	
36	Hoàng Anh Quân	22/09/2010	1	28,000	0	0	28,000	
37	Nguyễn Nhật Quyên	31/01/2010	1	28,000	0	0	28,000	
38	Nguyễn Diễm Quỳnh	17/07/2010	1	28,000	0	0	28,000	
39	Nguyễn Thái Thịnh	24/03/2010	1	28,000	0	0	28,000	
40	Phan Anh Thư	24/06/2010	1	28,000	0	0	28,000	
41	Phí Ngọc Bảo Trâm	04/08/2010	1	28,000	0	0	28,000	
42	Nguyễn Tuệ Trang	12/10/2010	1	28,000	0	0	28,000	
43	Nguyễn Đức Tuấn	24/03/2010	1	28,000	0	0	28,000	
44	Quách Thanh Tùng	08/04/2010	1	28,000	0	0	28,000	
45	Nguyễn Khánh Vân	17/05/2010	1	28,000	0	0	28,000	
46	Hoàng Đăng Minh Vũ	14/04/2010	1	28,000	0	0	28,000	
47	Nguyễn Phương Vy	17/03/2010	1	28,000	0	0	28,000	
Tổng			47	1,316,000	19	532,000	1,092,000	308,000

KẾ TOÁN

Khuất Thị Hằng



DANH SÁCH THU - TRẢ TIỀN ĂN BÁN TRÚ NĂM HỌC 2020 - 2021 LỚP 5D

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Thu bổ sung T4		Trả ăn thừa T4		Tổng tiền Thu IIS	Tổng tiền Trả IIS
			Số bữa	Thành tiền	Số bữa	Thành tiền		
1	Dương Nguyễn Hà An	05/06/2010	1	28,000	0	0	28,000	
2	Hoàng Trúc An	27/03/2010	1	28,000	0	0	28,000	
3	Lê Minh Khoa An	20/02/2010	1	28,000	0	0	28,000	
4	Nguyễn Hoài Anh	26/12/2010	1	28,000	0	0	28,000	
5	Trần Linh Bằng	07/12/2010	1	28,000	1	28,000	0	
6	Ngô Minh Bảo	01/10/2010	1	28,000	0	0	28,000	
7	Lê Minh Châu	21/02/2010	1	28,000	0	0	28,000	
8	Trần Minh Châu	01/03/2010	1	28,000	0	0	28,000	
9	Nguyễn Ngọc Linh Đan	03/11/2010	1	28,000	0	0	28,000	
10	Hoàng Ngọc Diệp	01/10/2010	1	28,000	0	0	28,000	
11	Trần Quốc Đạt	20/05/2010	1	28,000	0	0	28,000	
12	Nguyễn Minh Đức	19/11/2010	1	28,000	0	0	28,000	
13	Nguyễn Vũ Hương Giang	12/05/2010	1	28,000	0	0	28,000	
14	Nguyễn Đồng Hải	20/12/2010	1	28,000	0	0	28,000	
15	Mai Gia Hân	23/06/2010	1	28,000	0	0	28,000	
16	Nguyễn Vi Hoa	21/09/2010	1	28,000	0	0	28,000	
17	Ngô Tuấn Hưng	21/11/2010	1	28,000	0	0	28,000	
18	Vũ Nam Khánh	09/08/2010	1	28,000	0	0	28,000	
19	Đinh Trần Thăng Long	12/11/2010	1	28,000	0	0	28,000	
20	Mai Huy Mạnh	18/09/2010	1	28,000	0	0	28,000	
21	Nguyễn Đức Mạnh	12/11/2010	1	28,000	1	28,000	0	
22	Bùi Đức Nhật Minh	29/09/2010	1	28,000	0	0	28,000	
23	Nguyễn Anh Minh	18/08/2010	1	28,000	0	0	28,000	
24	Nguyễn Bảo Minh	11/11/2010	1	28,000	0	0	28,000	
25	Nguyễn Bảo Minh	31/01/2010	1	28,000	0	0	28,000	
26	Diệp Hoàng Nam	10/03/2010	1	28,000	0	0	28,000	
27	Hà Bảo Ngọc	16/09/2010	1	28,000	0	0	28,000	
28	Nguyễn Khánh Ngọc	23/05/2010	1	28,000	0	0	28,000	
29	Nguyễn Thảo Nguyên	31/10/2010	1	28,000	0	0	28,000	
30	Dương Ngọc Nhi	19/04/2010	1	28,000	0	0	28,000	
31	Lê Ý Nhi	21/05/2010	1	28,000	2	56,000		28,000
32	Ngô Hoàng Thùy Nhi	16/09/2010	1	28,000	0	0	28,000	
33	Dặng Thu Phương	09/01/2010	1	28,000	2	56,000		28,000
34	Nguyễn Tú Quyên	13/02/2010	1	28,000	0	0	28,000	
35	Bùi Anh Tài	09/01/2010	1	28,000	0	0	28,000	
36	Nguyễn Thanh Thân	12/10/2010	1	28,000	0	0	28,000	
37	Nguyễn Ngọc Anh Thư	08/01/2010	1	28,000	0	0	28,000	
38	Phạm Phương Thủy	26/07/2010	1	28,000	0	0	28,000	
39	Bùi Đăng Tùng	23/09/2010	1	28,000	0	0	28,000	
40	Dỗ Tường Vy	26/07/2010	1	28,000	0	0	28,000	
41	Nguyễn Kim Bảo Vy	17/09/2010	1	28,000	0	0	28,000	
Tổng			41	1,148,000	6	168,000	1,036,000	56,000

KẾ TOÁN


Khuất Thị Hằng

